**Tiết: 92**

**BÀI 1: CHÚ SẺ VÀ BÔNG HOA BẰNG LĂNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Năng lực ngôn ngữ:

+ Nói được về tranh minh họa bài đọc; nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài đọc và tranh minh họa.

+ Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; bước đầu đọc lời các nhân vật và người dẫn chuyện với giọng đọc phù hợp; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

- Năng lực văn học: Hiểu được nội dung bài đọc: Sẻ non và bằng lăng là những người bạn tốt vì đã biết quan tâm, chia sẻ với bé Thơ khi em bị ốm.

**2. Năng lực chung.**

 - Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu tiếng Việt.

- Phẩm chất nhân ái: Nhận thức được vai trò của tình bạn trong cuộc sống, từ đó trân trọng tình cảm bạn bè, biết yêu mến, quan tâm, chăm sóc bạn bè, chia sẻ động viên bạn khi gặp khó khăn, hoạn nạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGV, SGK, tranh ảnh, video clip về cây, hoa bằng lăng và chim sẻ non tập bay (nếu có). Thẻ từ, bảng phụ hoặc máy chiếu ghi các từ ngữ khó, câu dài và đoạn Sẻ non rất yêu bằng lăng … đến nở muộn thế kia?

- HS: SGK, thước kẻ, bút,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động mở đầu: khởi động**- GV giới thiệu tên chủ điểm, từ đó gọi HS nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm Vòng tay bè bạn.- GV gọi HS đọc yêu cầu của hoạt động khởi động, thảo luận nhóm đôi hoặc nhóm nhỏQuan sát tranh:+ Mỗi người, vật, con vật trong tranh đang làm gì?+ Chuyện gì xảy ra với người, vật, con vật trong tranh? -> Đọc tên và phỏng đoán nội dung bài đọc.- GV giới thiệu bài mới, GV ghi tên bài đọc Chú sẻ và bông hoa bằng lăng. | - HS nghe GV giới thiệu tên chủ điểm, từ đó nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm Vòng tay bè bạn.- HS đọc yêu cầu của hoạt động khởi động, thảo luận nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ: + Mỗi người, vật, con vật trong tranh đang làm:\* Chú chim sẻ đang tập bay trên cành bằng lăng\* Cô bé đang nhìn hoa bằng lăng và chim sẻ qua khung cửa sổ\* Chú chim sẻ cố đậu lên cành hoa bằng lăng để cô bé có thể nhìn thấy bông hoa- HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc Chú sẻ và bông hoa bằng lăng. |
| 12’ | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng** ***Mục tiêu***: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài. **a. Đọc mẫu**- GV đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: giọng người dẫn chuyện thong thả, giọng bé Thơ vui tươi, thể hiện sự ngạc nhiên; nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ đặc điểm, suy nghĩ và hoạt động của sẻ non, bằng lăng và bé Thơ...**b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**- GV hướng dẫn: + Cách đọc một số từ ngữ khó: nở, ngỡ, chúc,... + Giải thích thêm nghĩa của một số từ ngữ khó (nếu cần), VD: bằng lăng (tên một loài cây thân thẳng, lá hình ô voan màu xanh lục, hoa mọc thành chùm, màu tím nhạt, thường nở vào mùa hè); ngỡ (nghĩ là, tưởng là);..- Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.**c. Luyện đọc đoạn****- Chia đoạn:** 3 đoạn**- Luyện đọc câu dài:**+ Cách ngắt nghỉ một số câu dài: Lập tức,/ sẻ/ nghe thấy tiếng reo/ từ trong gian phòng tràn ngập ảnh nắng://;... **- Luyện đọc từng đoạn:** GV cho HS đọc nối tiếp đoạn**d. Luyện đọc cả bài:**- Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài. | - HS nghe GV đọc mẫu- HS lắng nghe và lặp lại- HS lắng nghe- HS lắng nghe và lặp lại- HS đọc nối tiếp đoạn- HS đọc luân phiên cả bài. |
| 12’ | **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** ***Mục tiêu***: Hiểu nội dung bài đọc: Sẻ non và bằng lăng là những người bạn tốt vì đã biết quan tâm, chia sẻ với bé Thơ khi em bị ốm.**-** GV cho HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi 1 – 3 trong SHS, kết hợp giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó, VD: chắp cánh (chuẩn bị để thực hiện động tác bay); chao (đưa qua đưa lại);..1. Vì sao mùa hoa này, bằng lăng không vui?2. Bằng lăng giữ lại bông hoa cuối cùng để làm gì?3. Sẻ non giúp bé Thơ nhìn thấy bông hoa bằng lăng cuối cùng bằng cách nào?- GV yêu câu HS rút ra nội dung bài trên cơ sở trả lời các câu hỏi đọc hiểu.- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi 4 và 5 trong SHS 4. Em thích nhân vật nào trong bài? Vì sao?5. Đặt tên khác cho bài học | .1. Mùa hoa này, bằng lăng không vui vì bé Thơ bạn của Cây phải nằm viện2. Bằng lăng giữ lại bông hoa cuối cùng để đợi bé Thơ3. Sẻ non giúp bé Thơ nhìn thấy bông hoa bằng lăng cuối cùng bằng cách: Nó chắp cánh bay vù về phía bằng lăng mảnh mai. Nó nhìn kĩ cành hoa rôi đáp xuống. Canh hoa chao qua, chao lại. Sẻ non cố đứng vững.Thế là bông hoa chúc hẳn xuống, lọt vào khung cửa sổ- HS rút ra nội dung bài trên cơ sở trả lời các câu hỏi đọc hiểu: Sẻ non và bằng lăng là những người bạn tốt vì đã biết quan tâm, chia sẻ với bé Thơ khi em bị ốm.- HS thảo luận theo nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi 4 và 5 trong SHS (Câu 4: HS có thể nói về một trong ba nhân vật và đưa ra lời giải thích hợp lí; Câu 5: HS có thể chọn đặt một số tên như Tình bạn, Những người bạn tốt,.. dựa vào nội dung bài đã rút ra ở trên).4. Em thích nhân vật chú chim sẻ vì nhờ có chú chim sẻ mà hoa bằng lăng đã được gặp bé Thơ, nhờ có chú chim sẻ mà đã đem lại niềm vui cho bé thơ và hoa bằng lăng.5. Đặt tên khác cho bài học: Chú sẻ, hoa bằng lăng và bé Thơ |
| 3’ | **3. Hoạt động củng cố nối tiếp**- Cho HS nhắc lại nội dung bài đọc.- Chuẩn bị: mang theo sách có truyện về bạn bè và phiếu đọc sách đã ghi chép về truyện đã đọc. | - Sẻ non và bằng lăng là những người bạn tốt vì đã biết quan tâm, chia sẻ với bé Thơ khi em bị ốm.- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................